

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 21/06/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206228512	Hoàng Yến	Nhi	09/11/2004	Đà Nẵng	31CSC3					
2	30206545836	Võ Thị Hồng	Ân	31/07/2006	Quảng Nam	31SBN3					
3	28208322993	Lê Thị Kim	Chi	19/09/2004	Đắk Lắk	31SBN3					
4	28211100068	Phạm Hải	Hề	30/08/2004	Phú Yên	31SBN3					
5	28206633950	Nguyễn Thị Diệu	Hương	08/01/2004	Quảng Trị	31SBN3					
6	27218240949	Phan Việt	Khánh	15/02/2003	Đà Nẵng	31SBN3					
7	28206900996	Trần Thị Mỹ	Lệ	11/06/2004	Quảng Bình	31SBN3					
8	30206541815	Trần Thị Quỳnh	Liên	28/12/2006	Huế	31SBN3					
9	27215333840	Nguyễn Hương	Ly	15/11/2003	Quảng Ngãi	31SBN3					
10	28204800784	Dương Thị Hương	Ly	24/11/2004	Gia Lai	31SBN3					
11	27212146884	Lê Trung	Nhân	08/08/2003	Quảng Nam	31SBN3					
12	28204853941	Đặng Tường	Ly	15/10/2004	Đà Nẵng	31CHT2					Thi ghép
13	28205151094	Huỳnh Thị Ngọc	Quyên	05/11/2004	Gia Lai	31CHT2					Thi ghép
14	28204603812	Đặng Thị Thanh	Tiên	16/10/2004	Bình Định	31CHT2					Thi ghép
15	28205102008	Huỳnh Thị Ánh	Tuyết	21/12/2004	Đà Nẵng	31CHT2					Thi ghép
16	28204602480	Trần Thị Kim	Huệ	21/06/2004	Quảng Nam	31CYC2					Thi ghép
17	28208135246	Lê Thị Kim	Liều	06/06/2004	Phú Yên	31CYC2					Thi ghép
18	26208638587	Phan Tịnh	Nghi	10/07/2002	Gia Lai	31SBN2					Thi ghép
19	25207217654	Hoàng Quỳnh	Trang	25/02/2001	Quảng Trị	31SBN2					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 21/06/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208034926	Nguyễn Thị Yên	Nhi	30/10/2004	Đắk Lắk	31SBN3					
2	28204605960	Trần Phạm Huỳnh	Như	15/11/2004	Quảng Nam	31SBN3					
3	27203302263	Hồ Hoàng	Ni	22/01/2003	Quảng Ngãi	31SBN3					
4	28214637344	Huỳnh Tấn	Thành	22/04/2004	Quảng Nam	31SBN3					
5	30206755000	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	14/02/2006	Quảng Nam	31SBN3					
6	27202602272	Nguyễn Anh	Trang	30/10/2003	Quảng Bình	31SBN3					
7	28206202086	Kim Thị Ngọc	Trang	30/07/2004	Đà Nẵng	31SBN3					
8	30206563979	Đoàn Ngọc Thảo	Uyên	06/05/2006	Đà Nẵng	31SBN3					
9	28206500780	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	02/01/2004	Đắk Lắk	31SBN3					
10	28214651814	Võ Nguyễn Lâm	Viên	19/09/2004	Đà Nẵng	31SBN3					
11	27211345400	Đặng Thành	Đạt	07/06/2003	Quảng Bình	31SHT3					
12	29204755652	Đặng Khánh	Giang	15/08/2005	Quảng Ngãi	31SHT3					
13	26217435994	Nguyễn Hữu	Hàn	07/12/2002	Đà Nẵng	31SHT3					
14	27211502597	Lê Văn	Hậu	25/09/2003	Đà Nẵng	31SHT3					
15	27218228690	Trần Khánh	Hung	18/06/2003	Quảng Ngãi	31SHT3					
16	29208162459	Võ Thị Xuân	Hương	10/03/2005	Bình Định	31SHT3					
17	26211342466	Nguyễn Thanh	Huy	14/01/2002	Kon Tum	31SHT3					
18	28202380313	Đỗ Thị Như	Huyền	14/02/2003	Quảng Nam	31SHT3					
19	27214743298	Trương Duy	Long	19/05/2003	Quảng Nam	31SHT3					
20	28207203002	Trần Thị Hiền	Lương	28/05/2004	Nghệ An	31SHT3					
21	28204743180	Lê Tổng Khánh	Linh	05/04/2004	Nghệ An	31SHT2					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 21/06/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28207103227	Võ Thị Trà My	25/11/2004	Thừa Thiên Huế	31SHT3						
2	28202753753	Trần Nguyễn Thanh Ngọc	23/02/2004	Đà Nẵng	31SHT3						
3	27212702603	Nguyễn Phan Uyển Nhi	29/05/2003	Đà Nẵng	31SHT3						
4	29206658290	Huỳnh Thị Vân Nhi	19/02/2005	Phú Yên	31SHT3						
5	28204648513	Nguyễn Phi Nhung	23/03/2004	Đắk Lắk	31SHT3						
6	27211549289	Nguyễn Vinh Sử	02/10/2003	Quảng Trị	31SHT3						
7	28204605886	Trần Mạnh Phước Tâm	23/08/2004	Quảng Trị	31SHT3						
8	27218201546	Châu Ngọc Toàn	06/09/2003	Quảng Nam	31SHT3						
9	29208163430	Trần Đăng Thuỳ Trang	25/05/2005	Gia Lai	31SHT3						
10	28214328303	Thân Võ Anh Tuấn	11/09/2004	Bình Định	31SHT3						
11	27214702466	Nguyễn Khắc An Vinh	10/08/2003	Quảng Ngãi	31SHT3						
12	28204353176	Đặng Thị Kim Thư	21/07/2004	Quảng Ngãi	31SSC2						Thi ghép
13	28204746366	Ngô Thị Thương	21/05/2004	Đà Nẵng	31TBN3						Thi ghép
14	28206551506	Nguyễn Thị Tiến	05/08/2004	Nghệ An	31TBN4						Thi ghép
15	28208147562	Hoàng Thị Phương Nhi	25/10/2004	Quảng Bình	31TYC1						Thi ghép
16	28204500202	Võ Thị Yến Mi	29/09/2004	Quảng Ngãi	31TYC4						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG